TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226/2019/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 21 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1986

ĐKHKTT: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn: Anh Đặng Hoàng P, sinh năm 1985

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị Thu S và Đặng Hoàng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Thu S và anh Đặng Hoàng P cùng thống nhất trình bày vợ chồng có 01 (Một) người con chung tên Đặng Hoàng Đ, sinh ngày 26/4/2004.

Chị Nguyễn Thị Thu S và anh Đặng Hoàng P cùng thống nhất là con chung tên Đặng Hoàng Đ, sinh ngày 26/4/2004 thì do anh Đặng Hoàng P được tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh Đặng Hoàng P không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu S cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Thu S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Thu S và anh Đặng Hoàng P cùng thống nhất là tài sản chung không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ phải thu và nợ phải trả: chị Nguyễn Thị Thu S và anh Đặng Hoàng P cùng thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu S tự nguyện chịu 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0011891 ngày 26/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, nên chị Nguyễn Thị Thu S được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Hồ Minh Phương